

Số: 647/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2024-2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2022 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ: số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức; số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 16/2023/TT-BKHCN ngày 09/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành khoa học và công nghệ trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-TTCP ngày 01/11/2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành thanh tra;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên; số 06/2024/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 301/TTr-SNV ngày 21/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, biên chế công chức và lao động hợp đồng của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2024-2026 như sau:

1. Danh mục vị trí việc làm: Gồm 04 nhóm với 33 vị trí, trong đó:

- a) Nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 08 vị trí;
- b) Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 06 vị trí;
- c) Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 15 vị trí;
- d) Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: 04 vị trí.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

2. Biên chế công chức và lao động hợp đồng đến năm 2026:

- a) Số lượng biên chế công chức tối đa là 24 người và thực hiện tinh giản biên chế *(nếu có)* theo quy định.

Số biên chế công chức của Sở Khoa học và Công nghệ được giao hằng năm trên cơ sở nguồn biên chế của tỉnh. Trường hợp thực hiện công tác cán bộ từ nguồn nơi khác đến trong khi Sở Khoa học và Công nghệ không còn biên chế chưa sử dụng thì phải điều chuyển biên chế từ cơ quan có nhân sự chuyển đi đảm bảo cân đối biên chế và công chức theo quy định.

- b) Số lao động hợp đồng tối đa là 04 người.

3. Cơ cấu ngạch công chức đến năm 2026:

- a) Không xác định cơ cấu ngạch công chức đối với nhóm vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý.

- b) Nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành và nhóm vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung:

- Ngạch chuyên viên và tương đương: tối đa 11/12 người *(tương ứng 91,7%)*.

- Văn thư viên trung cấp: 01 người *(tương ứng 8,3%)*.

- c) Nhóm vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ: Không xác định cơ cấu ngạch công chức đối với vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ là lao động hợp đồng.

4. Bản mô tả công việc và khung năng lực từng vị trí việc làm được xác định theo quy định tại các Thông tư: số 11/2022/TT-BNV, số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; số 01/2023/TT-TTCP ngày 01/11/2023 của Thanh tra Chính phủ; số 16/2023/TT-BKHCN ngày 09/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

- a) Căn cứ danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, số biên chế công chức và lao động hợp đồng tương ứng với từng vị trí việc làm của Sở đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thực hiện các nội dung sau:

- Quy định cụ thể bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm *(trong đó thể hiện rõ chức trách, nhiệm vụ, yêu cầu về trình độ chuyên môn, tiêu chuẩn năng lực của từng vị trí việc làm)*; quy định cụ thể sản phẩm đầu ra, kết quả sản phẩm đầu ra của từng vị trí việc làm để làm cơ sở đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng, mức độ hoàn thành công việc được giao đối với công chức và người lao động của Sở theo quy định về đánh giá, xếp loại công chức, người

lao động, hoàn thành trong thời hạn chậm nhất 30 ngày kể khi có Quyết định phê duyệt điều chỉnh vị trí việc làm của Chủ tịch UBND tỉnh; gửi Sở Nội vụ để theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch biên chế công chức hằng năm để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức, người lao động của Sở.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với các vị trí việc làm để đảm bảo tiêu chuẩn trình độ theo quy định của pháp luật.

- Bố trí, sắp xếp số lượng Phó trưởng phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở đảm bảo theo quy định.

- Thường xuyên rà soát, trình UBND tỉnh quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và vị trí việc làm của Sở (nếu có thay đổi) bảo đảm theo đúng quy định.

- Rà soát, cơ cấu lại, bố trí đội ngũ công chức theo vị trí việc làm, đáp ứng các tiêu chí thành lập phòng thuộc Sở (phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Văn phòng, Thanh tra) theo quy định của pháp luật theo hướng tinh gọn, hiệu quả; nghiêm túc thực hiện việc cắt giảm biên chế công chức theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh (nếu có).

b) Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét điều chỉnh Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức của Sở khi có sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức theo quy định của pháp luật hoặc các Bộ, ngành có điều chỉnh về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, lao động hợp đồng của Sở Khoa học và Công nghệ theo đúng danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức tương ứng với từng vị trí việc làm của Sở Khoa học và Công nghệ đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*th*

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn